

Số:

Đồng Nai, ngày      tháng      năm

**BÁO CÁO**  
**Kết quả thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp Quý I năm 2022**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Thực hiện Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Thực hiện Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2018 quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Thực hiện Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch Covid-19 và Chỉ thị 11/CT-TTg ngày 04 tháng 3 năm 2020 về các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19;

Thực hiện Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp;

Thực hiện Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 09/9/2021 của Chính phủ về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch COVID-19;

Thực hiện Nghị quyết số 107/NQ-CP ngày 11/9/2021 của Chính phủ về Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 8 năm 2021;

Thực hiện Quyết định số 778/QĐ-BKHĐT ngày 17 tháng 6 năm 2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về công bố danh mục chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Thực hiện Kế hoạch số 11320/KH-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2018 của UBND tỉnh thực hiện Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 15/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ;

Thực hiện Kế hoạch số 9019/KH-UBND ngày 03/8/2020 của UBND tỉnh về việc hành động thực hiện Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch Covid-19;

Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp tình hình thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp Quý I năm 2022 như sau:

## **I. Hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp**

### **1. Công tác đăng ký doanh nghiệp**

- Tính từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/3/2022, tổng vốn đăng ký thành lập mới doanh nghiệp và bổ sung tăng vốn là: 13.519,636 tỷ đồng, bằng 38,86% so với cùng kỳ năm 2021 (34.789,215 tỷ đồng). Trong đó, có 1.191 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với tổng vốn đăng ký khoảng 7.105,096 tỷ đồng (so với cùng kỳ năm ngoái, tăng 25,63% về số lượng doanh nghiệp thành lập mới và bằng 50,5% về số vốn thành lập mới) và 202 doanh nghiệp đăng ký tăng vốn với số vốn bổ sung khoảng 6.414,54 tỷ đồng.

Lũy kế từ năm 1991 đến ngày 31/3/2022 có 62.321 đơn vị dân doanh đăng ký kinh doanh trong toàn tỉnh trên Hệ thống thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia gồm 45.745 doanh nghiệp (trong đó có 34.526 doanh nghiệp đang ở trạng thái hoạt động và 11.219 doanh nghiệp ở trạng thái bị khóa do cảnh báo vi phạm trên Hệ thống thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia) và 16.576 chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh đăng ký hoạt động với tổng vốn đăng ký khoảng 406.308,483 tỷ đồng.

- Triển khai thực hiện đề án hỗ trợ doanh nghiệp: Lũy kế từ đầu năm 2022 đến ngày 31/3/2022 thực hiện hỗ trợ, soạn thảo được 172 hồ sơ đăng ký doanh nghiệp cho các cá nhân, doanh nghiệp có đề nghị.

Tiếp tục triển khai thực hiện đăng ký doanh nghiệp qua mạng và trả kết quả tại nhà: tính từ ngày 01/3/2022 đến ngày 31/3/2022 đã có 1.656 lượt doanh nghiệp đăng ký trên cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia, 466 doanh nghiệp đăng ký trả kết quả tại nhà.

- Lũy kế từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/3/2022, có 114 doanh nghiệp giải thể và có 161 Chi nhánh, địa điểm kinh doanh và văn phòng đại diện chấm dứt hoạt động; 463 doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh. Lý do giải thể và chấm dứt hoạt động và tạm ngừng kinh doanh chủ yếu là do kinh doanh không hiệu quả.

### **2. Hoạt động thu hút đầu tư**

- *Đầu tư trong nước*: tính đến ngày 25/03/2022, tổng vốn đầu tư trong nước đăng ký cấp giấy chứng nhận đầu tư, chủ trương đầu tư và điều chỉnh tăng vốn là 198,1 tỷ đồng, bằng 5,16% so với cùng kỳ (*cùng kỳ năm 2021 đạt 3.832 tỷ đồng*). Trong đó: cấp mới 02 dự án với tổng vốn đăng ký là 160 tỷ đồng (*so với cùng kỳ năm 2021, bằng 18,2% về số dự án và bằng 10,8% về vốn đăng ký cấp mới*) và 03 dự án tăng vốn với số vốn bổ sung là 38,1 tỷ đồng. Lũy kế đến ngày 25/03/2022, số dự án còn hiệu lực là 1.067 dự án với số vốn trên 302.989 tỷ đồng.

Đến ngày 25/03/2022, thu hút đầu tư từ khu vực nước ngoài đạt khoảng 142 triệu USD, bằng 34% so với cùng kỳ (*cùng kỳ năm 2021 đạt 417 triệu USD*), trong đó: cấp mới 06 dự án với tổng vốn đăng ký 76,0 triệu USD (*so với cùng kỳ năm 2021 bằng 33,3% về số dự án và bằng 30,15% về vốn đăng ký cấp mới*) và 15 dự án tăng vốn với tổng vốn bổ sung 66,0 triệu USD.

Lũy kế đến ngày 25/03/2022, số dự án còn hiệu lực là 1.555 dự án với số vốn là 32,45 tỷ USD.

### **3. Sản xuất công nghiệp**

Hoạt động sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh quý I/2022 có tín hiệu phục hồi rõ nét, hầu hết các ngành sản xuất ổn định, xu hướng phát triển tích cực. Sau Tết Nguyên đán lao động các doanh nghiệp trở lại làm việc 100%, qua điều tra xu hướng sản xuất kinh doanh quý I/2022, có 52,63% doanh nghiệp đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh tốt hơn so với quý IV/2021 và 64,29% doanh nghiệp đánh giá quý 2/2022 sẽ tốt hơn so với quý I/2022, hợp đồng xuất khẩu sản phẩm thuận lợi.

Dự ước chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 03/2022 tăng 9,83% so với cùng kỳ và tăng 9,69% so tháng trước. Lũy kế chỉ số sản xuất công nghiệp quý I/2022 tăng 6,01% so cùng kỳ, trong đó ngành khai khoáng tăng 2,02%; Công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 6,08%; sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước tăng 4,72%; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước tăng 6,93%. Trong quý I/2022 có 22/27 ngành sản xuất tăng và 5/27 ngành giảm so cùng kỳ. Mặc dù mới phục hồi sau đại dịch Covid-19 hầu hết doanh nghiệp còn gặp nhiều khó khăn về nhiều mặt nhưng chỉ số sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh đạt như trên là kết quả đáng ghi nhận. Chỉ số sản xuất công nghiệp so cùng kỳ của các tháng trong quý I/2022: tháng 1 tăng 4,16%, tháng 2 tăng 4,03%, tháng 3 tăng 9,83%.

### **4. Hoạt động thương mại dịch vụ, xuất nhập khẩu, du lịch**

Quý I/2022 hoạt động kinh doanh thương mại, dịch vụ đang từng bước phục hồi và có nhiều khởi sắc, tuy nhiên do ảnh hưởng của tình hình chính trị bất ổn ở Nga và Ucraina làm cho giá các mặt hàng xăng, dầu, gas trong nước tăng cao, giá các mặt hàng nguyên liệu và chi phí đầu vào tăng, tác động đến tình hình hoạt động của các doanh nghiệp ngành vận tải bị ảnh hưởng nặng nề bởi giá xăng, dầu tăng mạnh. Bên cạnh đó từ ngày 15 tháng 3 ngành du lịch cả nước đã được phép mở cửa hoạt động trở lại, góp phần thúc đẩy doanh thu các ngành thương mại, dịch vụ tăng khá so cùng kỳ.

#### **4.1. Hoạt động thương mại dịch vụ**

##### **4.1.1. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng**

Từ đầu năm 2022, các hoạt động thương mại, dịch vụ, vui chơi, giải trí hoạt động bình thường trở lại, đặc biệt là hoạt động sản xuất công nghiệp đã có bước khởi sắc, tác động tích cực đến các hoạt động thương mại, dịch vụ trên địa bàn.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tháng 3/2022 ước đạt 18.288,15 tỷ đồng, tăng 2,19% so với tháng trước và tăng 15,27% so với tháng cùng kỳ năm trước. Tính chung quý I/2022, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước tính đạt 55.007,15 tỷ đồng, tăng 12,79% so với cùng kỳ, trong đó: kinh tế nhà nước đạt 2.736,46 tỷ đồng, giảm 6,9%, kinh tế ngoài nhà nước đạt 51.129,69 tỷ đồng, tăng 14,38%; kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đạt 1.141 tỷ đồng, tăng 1,06%, cụ thể:

**a. Bán lẻ hàng hóa:** Tổng mức bán lẻ hàng hóa tháng 3/2022 ước đạt 14.030,65 tỷ đồng, tăng 2,55% so với tháng trước, doanh thu ở hầu hết các nhóm hàng đều tăng do nhu cầu tiêu dùng và ảnh hưởng của biến động giá cả thị trường, đặc biệt là nhóm hàng xăng, dầu; gỗ và vật liệu xây dựng; nhiên liệu khác (trừ xăng dầu); doanh thu dịch vụ sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác.

Tính chung quý I/2022, tổng mức bán lẻ hàng hóa đạt 42.577,7 tỷ đồng, tăng 11,99% so với cùng kỳ. Trong đó, nhóm hàng xăng, dầu các loại tăng 53,2% đây là nhóm hàng có mức tăng cao nhất; nhóm lương thực – thực phẩm tăng 21,2%; nhóm nhiên liệu khác tăng 20,78%. Nguyên nhân, do một số nguyên liệu đầu vào giá tăng cao nên tác động đến mức tăng của hàng hóa bán ra, đây là gánh nặng đối với các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp, vận tải khi phải chịu áp lực về giá xăng dầu tăng cao hiện nay. Bên cạnh những nhóm hàng có tốc độ tăng cao thì cũng có nhóm hàng có mức giảm mạnh như nhóm hàng may mặc giảm 23,61%; nhóm hàng ô tô con giảm 29,02%; nhóm vật phẩm, văn hoá giáo dục giảm 11,68% do nhu cầu tiêu dùng các mặt hàng này giảm.

**b. Lưu trú, ăn uống, du lịch lữ hành:** Hoạt động này có nhiều chuyển biến tích cực, một phần do nhu cầu làm việc của các chuyên gia trong doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Bên cạnh đó tháng 3 ngành du lịch đã mở cửa đối với cả khách quốc tế, nên nhu cầu đi lại và du lịch tăng hơn so với trước đây làm cho dịch vụ lưu trú, ăn uống tăng khá so với cùng kỳ.

+ Dự ước so với tháng trước, trong tháng 3/2022 doanh thu ngành lưu trú, ăn uống tăng 1,05%, doanh thu du lịch lữ hành tăng 45,96%. Tính chung quý I/2022,

+ Tính chung quý I/2022, doanh thu ngành lưu trú, ăn uống ước đạt 4.707,4 tỷ đồng, tăng 15,78% so cùng kỳ; doanh thu du lịch lữ hành đạt 1,6 tỷ đồng, giảm 86,03% so cùng kỳ. Nguyên nhân giảm so cùng kỳ là do tình hình dịch Covid-19 vẫn còn diễn biến phức tạp, ngành du lịch phục hồi chậm, nên nhu cầu đi du lịch của người dân còn hạn chế. Lượt khách du lịch theo tour trong tháng đạt 756 lượt khách, tăng 44,27% so với tháng trước, dự tính quý I/2022 đạt 1.763 lượt khách, giảm 85,58% so cùng kỳ. Ngày khách du lịch theo tour trong tháng đạt 874 ngày khách, tăng 42,81% so với tháng trước, dự tính quý I đạt 2.022 ngày khách, giảm 93,04% so với cùng kỳ.

**c. Hoạt động dịch vụ:** Doanh thu dịch vụ tháng 3/2022 ước đạt 2.662,96 tỷ đồng, tăng 1,01% so với tháng trước và tăng 32,32% so với tháng cùng kỳ. Các

khu du lịch trên địa bàn tỉnh vẫn mở cửa để đón du khách tham quan; các nhà hàng, quán ăn đã hoạt động 100% công suất; nhu cầu khám chữa bệnh, test Covid-19 tăng; nhu cầu tuyển dụng lao động việc làm và các dịch vụ khác cũng tăng cao so với tháng trước. Dự ước quý I/2022, doanh thu dịch vụ đạt 7.720,39 tỷ đồng, tăng 15,69% so với cùng kỳ, trong đó: Dịch vụ kinh doanh bất động sản tăng 26,72%; Dịch vụ hành chính và hỗ trợ tăng 9,22%; Dịch vụ giáo dục và đào tạo đạt giảm 43,68%; Dịch vụ y tế và hoạt động trợ giúp xã hội tăng 71,45%; Dịch vụ nghệ thuật, vui chơi giải trí tăng 0,74% so với cùng kỳ.

### **5. Sản xuất nông, lâm, thủy sản**

Sản xuất nông nghiệp quý I/2022 diễn ra trong điều kiện thời tiết thuận lợi cho gieo trồng, chăm sóc cây trồng sinh trưởng, phát triển. Năng suất lúa và sản lượng cây lâu năm đạt khá, tình hình chăn nuôi trên địa bàn tương đối ổn định, công tác tái đàn heo đạt kết quả tốt, dịch bệnh được kiểm soát, sản lượng đáp ứng được tiêu dùng trong nước và xuất khẩu; Sản xuất lâm nghiệp phát triển, thị trường xuất khẩu các mặt hàng gỗ và lâm sản được mở rộng; sản xuất thủy sản tăng với cùng kỳ năm trước. Tuy nhiên giá vật tư nông nghiệp, giá thức ăn chăn nuôi, giá cước vận chuyển tăng, ảnh hưởng đến chi phí sản xuất nông nghiệp; giá tiêu dùng trong nước tăng cao nhưng nông sản xuất khẩu giảm mạnh... đây là khó khăn trong sản xuất nông nghiệp hiện nay.

Dự ước giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản quý I/2022 (theo giá so sánh 2010) đạt 11.044,37 tỷ đồng, tăng 4,02% so cùng kỳ. Trong đó: Giá trị sản xuất nông nghiệp đạt 9.984,11 tỷ đồng, tăng 4,12% (trồng trọt tăng 1,82%; chăn nuôi tăng 5,29%; dịch vụ tăng 2,25%); giá trị sản xuất lâm nghiệp đạt 411,06 tỷ đồng, tăng 1,51%; giá trị sản xuất thủy sản đạt 649,19 tỷ đồng, tăng 4,03% so cùng kỳ.

## **II. Các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp**

### **1. Chính sách tín dụng**

UBND tỉnh Đồng Nai đã chỉ đạo Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh chủ trì, triển khai thực hiện: hỗ trợ lãi suất cho vay từ ngân sách nhà nước đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh theo quy định của Chương trình phục hồi và chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được quy định tại Nghị định của Chính phủ, Thông tư hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các văn bản liên quan.

Đồng thời, chỉ đạo Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh tiếp tục chỉ đạo các Tổ chức tín dụng thực hiện quyết liệt các Thông tư số 01/2020/TT-NHNN và các Thông tư sửa đổi, bổ sung của Thông tư số 01/2020/TT-NHNN quy định về việc Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ cho khách hàng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19; tiếp tục theo dõi sát diễn biến tình hình trên địa bàn, triển khai

manh mẽ các biện pháp phòng, chống dịch và có các biện pháp chỉ đạo các Tổ chức tín dụng kịp thời hỗ trợ cho khách hàng bị ảnh hưởng do dịch nhằm góp phần giảm thiểu thiệt hại do tác động của dịch Covid-19, thực hiện nhiệm vụ tập trung phục hồi kinh tế, ổn định xã hội. Kết quả, lũy kế đến ngày 28/02/2022, các tổ chức tín dụng trên địa bàn thực hiện cơ cấu lại thời hạn trả nợ, giữ nguyên nhóm nợ, miễn, giảm lãi vay cho 26.683 khách hàng, kể cả doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp nhỏ, các hộ kinh tế gia đình với tổng giá trị nợ lũy kế là 11.884 tỷ đồng (*Riêng tại thời điểm đến cuối ngày 28/02/2022 có 18.546 khách hàng được cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi vay với dư nợ là 3.026 tỷ đồng*). Trong đó, cơ cấu lại thời hạn trả nợ, giữ nguyên nhóm nợ cho 25.742 khách hàng với tổng giá trị nợ lũy kế là 8.875 tỷ đồng; miễn, giảm, hạ lãi suất cho 941 khách hàng với tổng giá trị nợ lũy kế là 2.009 tỷ đồng, số tiền lãi đã được miễn, giảm lũy kế là 2 tỷ đồng.

Tổng nguồn vốn huy động của các tổ chức tín dụng trên địa bàn ước đến đến 31/03/2022 đạt 280.700 tỷ đồng, tăng 2,46% so với 31/12/2021. Trong đó: Tiền gửi bằng đồng Việt Nam ước đạt 265.379 tỷ đồng, tăng 3,09% so với 31/12/2021; Tiền gửi bằng ngoại tệ ước đạt 12.537 tỷ đồng, giảm 10,62% so với đầu năm.

Hoạt động tín dụng: Đến 31/3/2021 tổng dư nợ cấp tín dụng trên địa bàn ước đạt 298.213 tỷ đồng, tăng 5,98% so với 31/12/2021 (trong đó, nợ xấu ước chiếm 1,17% trên tổng dư nợ cho vay).

## **2. Lĩnh vực lao động:**

### **2.1. Công tác việc làm**

Trong Quý I/2022, tỉnh đã phối hợp với các doanh nghiệp dịch vụ việc làm giải quyết việc làm cho 20.299 lượt người, đạt 25,4% kế hoạch.

Ban hành quyết định cho hưởng trợ cấp thất nghiệp cho 9.625 người/11.520 người nộp hồ sơ hưởng trợ cấp thất nghiệp. Tư vấn và giới thiệu việc làm cho số lao động thất nghiệp 11.901 lượt người, hỗ trợ học nghề cho 142 người.

Ban hành Kế hoạch hỗ trợ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, Kế hoạch sử dụng nguồn lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài năm 2022. Cấp 208 giấy phép lao động và xác nhận 03 trường hợp người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động. Riêng đối với lao động người nước ngoài chưa nhập cảnh vào Việt Nam làm việc tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, đến nay UBND tỉnh chấp thuận cho 105 lao động người nước ngoài nhập cảnh vào Đồng Nai làm việc.

### **2.2. Công tác an toàn lao động và chính sách lao động**

Xây dựng Kế hoạch tổ chức hưởng ứng Tháng hành động về An toàn vệ sinh lao động năm 2022. Phối hợp Bảo hiểm xã hội tỉnh thực hiện giám sát việc giải quyết chế độ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp tại 10 doanh nghiệp.

Tình hình quan hệ lao động tại các doanh nghiệp: Lũy kế từ đầu năm, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 13 vụ tranh chấp lao động tập thể dẫn đến đình công tại 13 doanh nghiệp với sự tham gia của 27.627/36.548 lao động

### **2.3. Công tác giáo dục nghề nghiệp**

Tổ chức tổng kết Công tác Giáo dục nghề nghiệp năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022; kiểm tra thực tế về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp tại Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên thành phố Long Khánh.

Trong quý 1/2022, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh tuyển mới đào tạo cho 15.398 người, đạt 21,69% kế hoạch, tăng 3,90% so cùng kỳ. Có 15.344 người tốt nghiệp các khóa đào tạo nghề, đạt 21,31% kế hoạch, tăng 7,25% so cùng kỳ, trong đó: Cao đẳng là 252 người, Trung cấp 335 người, Sơ cấp và đào tạo thường xuyên dưới 3 tháng 14.757 người.

### **3. Lĩnh vực công thương**

Đăng ký Đề án Chương trình phát triển thương mại điện tử quốc gia 2022.

Triển khai đến các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh đăng ký để được xét chọn hỗ trợ gian hàng trên Sàn giao dịch thương mại điện tử tỉnh Đồng Nai (ecdn.vn).

Thông tin đến các đơn vị có liên quan về việc thông quan xuất khẩu hàng hóa tại các cửa khẩu biên giới phía Bắc; về tình hình giải quyết tình trạng ùn tắc hàng hóa tại các cửa khẩu biên giới phía Bắc.

Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” của ngành Công Thương Đồng Nai năm 2022.

Phối hợp với Hội Tiêu chuẩn và Bảo vệ Người tiêu dùng triển khai Kế hoạch Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Quyền của người tiêu dùng Việt Nam năm 2022 (15/3/2022) trên địa bàn tỉnh.

Triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại như: Tổ chức Hội chợ Mua sắm và ẩm thực hàng Việt Nam - Thái Lan tại Trung tâm Hội nghị và tổ chức sự kiện tỉnh từ ngày 7/3 - 13/3/2022 (có 175 doanh nghiệp tham gia với 250 gian hàng); Tổ chức Hội nghị kết nối giao thương giữa các doanh nghiệp Đồng Nai và các doanh nghiệp tỉnh Ninh Bình tại Ninh Bình từ ngày 23/3 - 27/3/2022.

### **4. Lĩnh vực nông nghiệp:**

**4.1. Hỗ trợ các doanh nghiệp trong triển khai thực hiện xây dựng chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm; áp dụng quy trình sản xuất nông nghiệp tốt (VietGAP)**

a) Thực hiện dự án cánh đồng lớn theo Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

- Hỗ trợ, hướng dẫn xây dựng chuỗi liên kết tiếp tục được thực hiện với 02 lượt doanh nghiệp và 02 lượt hợp tác xã, tổ hợp tác được hỗ trợ tư vấn xây dựng chuỗi liên kết. Kết quả có 01 dự án đã được UBND tỉnh phê duyệt (*Dự án liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm rau các loại trên địa bàn ấp Tân Yên, xã Gia Tân 3, huyện Thống Nhất*).

Lũy kế đến nay, trên địa bàn toàn tỉnh có 178 chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp được xác lập với sự tham gia của 97 doanh nghiệp, 60 hợp tác xã, 31 cơ sở giết mổ, cơ sở sản xuất kinh doanh và hơn 12.540 hộ sản xuất tham gia. Trong đó, có 12 chuỗi liên kết đã được phê duyệt hỗ trợ, gồm: 09 dự án cánh đồng lớn hỗ trợ theo Quyết định số 58/2014/QĐ-UBND ngày 25/11/2014 của UBND tỉnh và 03 dự án thực hiện theo Nghị quyết số 143/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018.

b) Hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng quy trình sản xuất nông nghiệp tốt (VietGAP) theo Quyết định số 31/2021/QĐ-UBND ngày 19/7/2021 về ban hành quy định nội dung, mức hỗ trợ việc áp dụng quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Từ đầu năm đến nay, Sở Nông nghiệp và PTNT đã chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương tham mưu xây dựng và trình UBND tỉnh Chương trình hỗ trợ việc áp dụng quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (VietGAP) trong nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2022 – 2025.

#### **4.2. Hỗ trợ thông qua chương trình xúc tiến thương mại, kết nối tiêu thụ sản phẩm nông sản**

Triển khai thực hiện Hiệp định đối tác kinh tế toàn diện khu vực (Hiệp định RCEP); trong đó ngành nông nghiệp tập trung thực hiện các nội dung: phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ; đẩy mạnh chuyển đổi số, áp dụng khoa học kỹ thuật, mô hình sản xuất tiên tiến theo hướng nâng cao chất lượng sản phẩm, bảo vệ môi trường, truy xuất nguồn gốc, đáp ứng tiêu chuẩn trong nước và quốc tế; xây dựng các vùng sản xuất hàng hóa tập trung, các vùng chuyên canh đối với các loại sản phẩm chủ lực của tỉnh; đẩy mạnh việc triển khai mô hình hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm; áp dụng cơ giới hóa, giảm tổn thất sau thu hoạch vào trong sản xuất nông nghiệp, tạo động lực tái cơ cấu ngành nông nghiệp.

Kịp thời thông tin đến các địa phương, doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh một số nội dung về tình hình hoạt động thông quan tại các cửa khẩu, lối mở biên giới trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, tỉnh Lào Cai,... để chủ động phương án sản xuất, kinh doanh.



### **4.3. Công tác hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP)**

Để tổ chức, đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP năm 2022, ngành nông nghiệp đã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm năm 2022. Dự kiến đánh giá và chứng nhận thêm 50 sản phẩm của doanh nghiệp, HTX đạt OCOP trong năm 2022. Lũy kế đến nay, trên địa bàn tỉnh có 100 sản phẩm của các doanh nghiệp, HTX được chứng nhận OCOP.

### **5. Lĩnh vực khoa học và công nghệ:**

Thực hiện Nghị quyết 39/NQ-CP ngày 09/11/2018 Ban hành Chương trình hành động cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp, Sở Khoa học và Công nghệ tiếp tục tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 28/2020/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định mức chi xây dựng tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 29/2020/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của HĐND tỉnh ban hành Quy định nội dung chi, mức chi thực hiện Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025”; xây dựng kế hoạch; đã xây dựng và trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch thực hiện “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2025” và Kế hoạch hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2022.

Sở Khoa học và Công nghệ đã tham mưu UBND trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết số 20/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 ban hành nội dung chi, mức chi thực hiện các nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Tiếp nhận và ra thông báo 9 hồ sơ hợp chuẩn, 5 hồ sơ hợp quy và kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu 688 hồ sơ.

### **6. Về lĩnh vực thuế:**

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hỗ trợ người nộp thuế trong thực hiện chính sách, pháp luật thuế. Tăng cường việc tuyên truyền thảng cao điểm hỗ trợ, đồng hành cùng người nộp thuế thực hiện quyết toán thuế.

Thường xuyên tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng bao gồm: trên Báo Đồng Nai - chuyên mục trên trang thông tin về thuế 12 tin, bài; trên Đài phát thanh của địa phương với hơn 173 tin, bài.

Thực hiện Giải đáp vướng mắc cho người nộp thuế trực tiếp 2.222 lượt và qua điện thoại 2.995 lượt, bằng văn bản 317 lượt. Tiếp nhận qua bưu điện số hồ sơ khai thuế, hồ sơ hoàn thuế, công văn đến từ doanh nghiệp gửi đến Cục thuế là: 22.613 hồ sơ.

Về công tác hỗ trợ người nộp thuế: Tiếp tục triển khai các chính sách thuế đến các đối tượng nộp thuế và người dân trên địa bàn, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị, ban ngành, địa phương triển khai thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân như: Chuẩn bị các nội dung chương trình cho công tác hỗ trợ quyết toán các loại thuế, phí năm 2021 cho người nộp thuế.

Cục Thuế phối hợp Hội Tư vấn thuế Việt Nam tổ chức Hội nghị tập huấn chính sách thuế và Luật quản lý thuế, khai thuế đối với Hộ cá nhân kinh doanh và triển khai áp dụng Hóa đơn điện tử với 200 doanh nghiệp tham dự.

Tổ chức việc tập huấn hóa đơn điện tử cho các doanh nghiệp FDI, phân công công chức theo dõi, đôn đốc doanh nghiệp đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử theo quy định.

Trong quý I đã xử lý phản ánh trên hệ thống ETax trên địa bàn tỉnh có 29 câu hỏi.

### **7. Về lĩnh vực hải quan:**

Thực hiện chỉ đạo của lãnh đạo các cấp trong công tác phòng, chống Covid-19, Cục Hải quan tỉnh Đồng Nai tập trung chỉ đạo thực hiện linh hoạt hiệu quả mục tiêu vừa phòng, chống dịch Covid-19, vừa phục hồi và duy trì tốt hoạt động xuất nhập khẩu, hỗ trợ cho các doanh nghiệp hoạt động xuất nhập khẩu phục hồi sản xuất, đảm bảo chuỗi cung ứng, đẩy mạnh hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu, sẵn sàng ứng phó với mọi tình huống, chỉ đạo quyết liệt, đề ra các biện pháp thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh Covid-19 tại đơn vị, có kế hoạch cụ thể, bố trí cán bộ, công chức và nhân viên trực Tết, kịp thời xử lý, giải quyết hiệu quả mọi công việc, tình huống, thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo trong dịp nghỉ Tết.

Thường xuyên duy trì và thực hiện tốt có hiệu quả công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật hải quan, giải đáp vướng mắc cho cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn và toàn quốc được cộng đồng doanh nghiệp hưởng ứng đánh giá cao.

Thực hiện đăng tải văn bản pháp luật quan trọng trên website điện tử của đơn vị và 116 văn bản được đăng tải trên website nội bộ. Lũy kế đến ngày 28/02/2022 có hơn 7.118 văn bản đã được đăng tải trên website điện tử phục vụ cho cộng đồng doanh nghiệp và 61.656 văn bản đã đăng tải, cập nhật trên website nội bộ của đơn vị để hỗ trợ cho tra cứu văn bản, cập nhật thông tin phục vụ công tác nghiệp vụ.

Tiếp tục duy trì có hiệu quả công tác tuyên truyền, giải đáp vướng mắc của doanh nghiệp thông qua chuyên mục “Hải quan Đồng Nai đồng hành cùng doanh nghiệp trên các báo Đồng Nai và báo Bình Thuận (02 kỳ/tháng).

### **8. Về bảo hiểm xã hội**

Tạm dừng đóng: Bảo hiểm xã hội tỉnh đã ban hành Quyết định về việc tạm dừng đóng vào Quỹ hưu trí và tử tuất cho 45 đơn vị sử dụng lao động, tương ứng 16.561 lao động với tổng số tiền tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất trên 101,7 tỷ đồng.

Giảm mức đóng quỹ tai nạn lao động bệnh nghề nghiệp: Có 9.649 đơn vị giảm mức đóng, tương ứng 711.141 lao động với tổng số tiền tạm tính giảm mức đóng bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp trên 216 tỷ đồng.

Xác nhận hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho 01 đơn vị với 30 lao động, số tiền 73,5 triệu đồng.

Bảo hiểm xã hội tỉnh đã xác nhận danh sách người lao động để hưởng các chính sách theo Nghị quyết 68/NQ-CP, cụ thể:

+ Người lao động tạm hoãn hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương (Mẫu số 05) đối với 2.298 đơn vị, tương ứng 200.722 lao động với tổng số tiền đề nghị hỗ trợ trên 676,1 tỷ đồng.

+ Người lao động ngừng việc đối với 1.211 đơn vị, tương ứng 290.837 lao động với tổng số tiền đề nghị hỗ trợ trên 292,42 tỷ đồng.

+ Vay vốn trả lương cho người lao động ngừng việc do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 đối với 24 đơn vị, tương ứng 2.165 lao động với tổng số tiền đề nghị hỗ trợ trên 9,6 tỷ đồng.

+ Danh sách người lao động được người sử dụng lao động đề nghị vay vốn để trả lương phục hồi sản xuất đối với 34 đơn vị, tương ứng 80.190 lao động với tổng số tiền đề nghị hỗ trợ trên 674,9 tỷ đồng.

+ Người sử dụng lao động vay vốn trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất đối với 2 đơn vị, tương ứng 64 lao động với tổng số tiền đề nghị hỗ trợ 477,3 triệu đồng.

+ Xác nhận danh sách người lao động tham gia đào tạo cho 7 đơn vị, tương ứng 54.842 lao động.

### **9. Lĩnh vực ngoại vụ:**

UBND tỉnh chấp thuận chủ trương cho phép 2.010 chuyên gia và 348 thân nhân của chuyên gia, lao động kỹ thuật cao người nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh được nhập cảnh Việt Nam.

### **10. Về gặp gỡ doanh nghiệp:**

Ngày 25/3/2022, UBND tỉnh đã tổ chức Hội nghị gặp gỡ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2022, lãnh đạo tỉnh đối thoại với Lãnh sự quán và các Hiệp hội doanh nghiệp: Tổng Lãnh sự quán Nhật Bản tại thành phố Hồ Chí Minh, Văn phòng Văn hóa kinh tế Đài Bắc, Hiệp hội doanh nghiệp châu Âu tại TPHCM, Hiệp hội doanh nghiệp Nhật Bản tại TPHCM, Hiệp hội Thương mại & Công nghiệp Hàn Quốc tại TPHCM, Chi hội Thương mại Đài Loan tại Đồng Nai, Chi hội doanh nghiệp Hàn Quốc tại Đồng Nai, nhóm doanh nghiệp Nhật Bản tại Đồng Nai cùng 67 doanh nghiệp FDI và 16 Công ty hạ tầng khu công nghiệp. Tại Hội nghị, UBND tỉnh Đồng Nai thông tin tình hình đầu

tur năm 2022; tình hình giải quyết những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp và thực hiện các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19; đồng thời thông tin định hướng kêu gọi đầu tư của tỉnh năm 2022.

UBND tỉnh Đồng Nai quyết định trao Bằng khen đối với 14 doanh nghiệp đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động kinh doanh, đóng góp ngân sách và tạo việc làm ổn định cho người lao động trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Việc khen thưởng kịp thời nhằm động viên, khích lệ các doanh nghiệp đã đạt thành tích, xứng đáng được ghi nhận, biểu dương, tôn vinh. Đồng thời còn tạo động lực thúc đẩy, khuyến khích các doanh nghiệp khác phấn đấu để được ghi nhận và biểu dương. Bên cạnh đó, Lãnh đạo tỉnh đã thông tin đến doanh nghiệp về tình hình đầu tư năm 2021; Tình hình giải quyết vướng mắc, khó khăn của doanh nghiệp và thực hiện các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19; Định hướng kêu gọi đầu tư FDI năm 2022;

Đồng thời, Hội nghị ghi nhận 12 ý kiến vướng mắc từ các hiệp hội và doanh nghiệp, trong đó: 10 câu hỏi đã được Lãnh đạo tỉnh và các sở, ngành trả lời trực tiếp tại Hội nghị và 02 câu hỏi liên quan đến lĩnh vực của Sở Y tế và của UBND thành phố Biên Hòa, Lãnh đạo tỉnh ghi nhận và đề nghị 02 cơ quan có văn bản trả lời trực tiếp cho doanh nghiệp.

## **11. Về công tác cải cách hành chính**

UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố kết quả đánh giá chỉ số cải cách hành chính các Sở, ban ngành, UBND cấp huyện và báo cáo kết quả khảo sát sự hài lòng của người dân năm 2021, theo đó, có: 14/21 đơn vị cấp sở đạt loại xuất sắc, 06/21 đơn vị đạt loại tốt, 02/11 địa phương đạt loại xuất sắc, 09/11 địa phương đạt loại tốt; tỷ lệ hài lòng trung bình tại cấp sở đạt 95.74%, cấp huyện đạt 94.76%. Đồng thời, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị căn cứ kết quả đánh giá chỉ số cải cách hành chính năm, kết quả khảo sát sự hài lòng của người dân năm 2021 để thực hiện các giải pháp khắc phục tồn tại, hạn chế, cải thiện kết quả cải cách hành chính tại đơn vị, địa phương.

Về công tác kiểm tra cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính và kỷ luật kỷ cương hành chính theo Kế hoạch của UBND tỉnh. Trong quý 1 năm 2022, Đoàn kiểm tra của tỉnh đã tổ chức kiểm tra tại 07 UBND xã (Long Thọ, Long Phước, Long An, Long Đức, Bà Hàm 2, Gia Kiệm, Quang Trung) thuộc 03 huyện, thành phố (Thống Nhất, Nhơn Trạch, Long Thành); kiểm tra công vụ trong giải quyết thủ tục hành chính tại Sở Tài chính và Sở Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng đăng ký đất đai các huyện Trảng Bom, Long Thành, thành phố Biên Hòa. Qua kiểm tra, đoàn đã ghi nhận và đề nghị các địa phương chỉ đạo khắc phục một số hạn chế tại các địa phương trong chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, quy định trong giải quyết thủ tục hành chính cho doanh nghiệp.

## **12. Tình hình giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2021**

Ngay từ đầu năm 2022, UBND tỉnh Đồng Nai đã thông báo đến các đơn vị chủ đầu tư nguồn vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương năm 2022 để triển khai thực hiện. Đồng thời ban hành Chỉ thị, các văn bản chỉ đạo việc thực hiện giải ngân vốn đầu tư công. Kết quả, giải ngân vốn đầu tư công đến ngày 17/03/2022 như sau:

**12.1. Nguồn vốn ngân sách Trung ương (vốn trong nước)** kế hoạch giao là 2.115,190 tỷ đồng, khối lượng thực hiện đến kỳ báo cáo là 79,962 tỷ đồng giải ngân đến kỳ báo cáo là 79,962 tỷ đồng, trong đó:

**a. Nguồn vốn kế hoạch giao trong năm 2021 tổng số là 1.037,912 tỷ đồng, trong đó:**

- Phân bổ chi tiết vốn mức kế hoạch đầu tư, danh mục và mức vốn bố trí cho từng dự án, tổng số là 467,912 tỷ đồng.

- Phần còn lại chưa phân bổ là 570 tỷ đồng do các dự án chưa được giao, trong đó:

+ Các dự án trọng điểm, kết nối, có tác động liên vùng có ý nghĩa thúc đẩy phát triển phát triển nhanh, bền vững chưa đủ điều kiện giao vốn do: chưa hoàn chỉnh thủ tục phê duyệt dự án đầu tư và chờ bổ sung vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của trung ương (Dự án Đường liên cảng huyện Nhơn Trạch giai đoạn 1) là 500 tỷ đồng.

+ Các dự án đầu tư theo ngành, lĩnh vực chưa đủ điều kiện giao vốn do chờ bổ sung vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của trung ương (Dự án Kè chống sạt lở bờ sông Đồng Nai - đoạn từ cầu Rạch Cát đến cầu Ghềnh phía Cù Lao Phố, thành phố Biên Hòa) và hoàn chỉnh thủ tục phê duyệt dự án đầu tư (Đường Vành đai 1, thành phố Long Khánh) là 70 tỷ đồng.

Ngày 21 tháng 02 năm 2022, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 236/QĐ-TTg về việc giao, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 cho các bộ, cơ quan trung ương và địa phương (đợt 2), theo đó đã giao bổ sung vốn trung hạn cho các dự án nêu trên.

Hiện nay, UBND tỉnh Đồng Nai đã phê duyệt 01 dự án (Dự án Kè chống sạt lở bờ sông Đồng Nai - đoạn từ cầu Rạch Cát đến cầu Ghềnh phía Cù Lao Phố, thành phố Biên Hòa) và đang khẩn trương hoàn thiện thủ tục trình phê duyệt 02 dự án (Dự án Đường liên cảng huyện Nhơn Trạch giai đoạn 1 và Dự án Đường Vành đai 1, thành phố Long Khánh) làm cơ sở báo cáo HĐND tỉnh phân bổ vốn chi tiết cho các dự án vào kỳ họp thường kỳ giữa năm 2022.

**b. Nguồn vốn kế hoạch kéo dài thực hiện trong năm 2022 tổng số là 1.077,278 tỷ đồng (dự án quan trọng quốc gia).**

**12.2. Nguồn vốn ngân sách trung ương (vốn nước ngoài):** Nguồn vốn vay ODA được cấp phát từ Ngân sách Trung ương bố trí cho dự án Hệ thống thoát

nước và Xử lý nước thải thành phố Biên Hòa, giai đoạn 1, tổng số là 98,833 tỷ đồng.

**12.3. Nguồn vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương:** Kế hoạch giao là 8.455,308 tỷ đồng, khối lượng thực hiện đến kỳ báo cáo là 437,047 tỷ đồng, giải ngân đến kỳ báo cáo là 437,047 tỷ đồng, trong đó: *Vốn ngân sách tỉnh giải ngân* là 110,092 tỷ đồng đạt 2,18% kế hoạch; *vốn đầu tư công do UBND cấp huyện* giao chỉ tiêu kế hoạch, giải ngân là 326,955 tỷ đồng, đạt 9,63% kế hoạch, cụ thể:

**a. Vốn ngân sách tập trung** là 3.235,1 tỷ đồng, khối lượng thực hiện đến kỳ báo cáo là 136,506 tỷ đồng, giải ngân đến kỳ báo cáo là 136,506 tỷ đồng.

**b. Nguồn thu từ sử dụng đất** là 3.600 tỷ đồng (gồm kế hoạch trung ương giao là 2.500.000 triệu đồng, địa phương giao thêm 1.100 tỷ đồng), khối lượng thực hiện đến kỳ báo cáo là 195,890 tỷ đồng, giải ngân đến kỳ báo cáo là 195,890 tỷ đồng.

**c. Nguồn vốn xổ số kiến thiết** là 1.600 tỷ đồng, khối lượng thực hiện đến kỳ báo cáo là 104,651 tỷ đồng, giải ngân đến kỳ báo cáo là 104,651 tỷ đồng.

**d. Nguồn thu khác** (*nguồn kết dư ngân sách tập trung*) là 20,208 tỷ đồng.

### **III. Phương hướng, nhiệm vụ Quý II năm 2022**

- Các thành viên sở, ban, ngành tiếp tục nắm tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, kiến nghị tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc nhất là về cơ chế, chính sách, về thị trường, vốn nhằm giúp doanh nghiệp tiếp tục phục hồi và phát triển sản xuất kinh doanh.

- Sở Lao động, Thương binh và xã hội, Cục thuế tỉnh, Ngân hàng nhà nước chi nhánh tỉnh; Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ về đảm bảo an sinh xã hội; hỗ trợ phục hồi doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh theo đúng tinh thần của Nghị quyết 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về phục hồi kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Nâng cao tinh thần, thái độ, năng lực làm việc của đội ngũ cán bộ, đặc biệt là cán bộ ở vị trí thực thi chính sách; chấm dứt tình trạng quan liêu, nhũng nhiễu; phát huy tinh thần đồng hành cùng doanh nghiệp. Động viên, khen thưởng kịp thời các tổ chức, cá nhân có sáng kiến, nâng cao hiệu quả làm việc, sản xuất, kinh doanh trong tình hình dịch bệnh. Xử lý nghiêm, kịp thời các tổ chức, cá nhân, cán bộ, công chức, viên chức yếu kém về năng lực, trình độ, suy thoái về đạo đức nghề nghiệp, gây nhũng nhiễu, thao túng, chi phối khi thực thi công vụ, vi phạm quy định của pháp luật.

- Tiếp tục rà soát, cắt giảm triệt để các thủ tục hành chính còn chồng chéo, vướng mắc, không cần thiết trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh thuộc thẩm quyền của cơ quan mình; quyết liệt đẩy nhanh việc phê duyệt hồ sơ các dự án đầu tư còn đang tồn đọng; có biện pháp kiểm điểm, xử lý nghiêm khắc đối với cá nhân, tập thể suy thoái về đạo đức nghề nghiệp, cố tình gây khó khăn, những nhiễu trong xử lý công vụ. Tập trung triển khai Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ; khẩn trương ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh năm 2020.

#### 1. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp tục chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan i thực hiện tốt công tác đăng ký doanh nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, công tác thu hút các dự án có vốn đầu tư trong nước và nước ngoài, công tác lập quy hoạch cấp tỉnh và các nhiệm vụ liên quan đến giải ngân vốn đầu tư công.

#### 2. Ngân hàng Nhà nước – Chi nhánh tỉnh:

Tiếp tục thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường theo chỉ đạo của Chính phủ. Rà soát, đánh giá, phân loại khách hàng hiện đang có quan hệ tín dụng, tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp tiếp cận vốn, tiết giảm chi phí để có mức lãi suất cho vay phù hợp, tiếp tục miễn, giảm lãi suất cho vay, điều chỉnh kỳ hạn nợ, gia hạn nợ, tháo gỡ khó khăn trong quan hệ tín dụng giữa ngân hàng với khách hàng.

#### 3. Ban Quản lý các khu công nghiệp

Theo dõi hoạt động của các doanh nghiệp, tổng hợp các khó khăn vướng mắc để xử lý hoặc đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành liên quan phối hợp xử lý. Đẩy mạnh thu hút vốn đầu tư các dự án lớn vào các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn: Thực hiện hướng dẫn, tạo điều kiện hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện các thủ tục chuyên ngành nhằm khuyến khích thành phần kinh tế đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; Phối hợp các sở ngành liên quan thúc đẩy việc tiêu thụ nông lâm thủy sản trong bối cảnh tình hình hiện nay dịch bệnh đang diễn biến phức tạp; Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền để nông dân, doanh nghiệp nắm bắt tình hình và chủ động phòng chống dịch bệnh có khả năng ảnh hưởng đến gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh.

5. Sở Tài nguyên Môi trường: hướng dẫn, tạo điều kiện hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện các thủ tục chuyên ngành tài nguyên và môi trường; thực hiện việc rà soát các thủ tục chuyên ngành tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp nhất để sớm đưa các dự án vào thực hiện khai thác.

6. Sở Công thương: Thực hiện có hiệu quả chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc đảm bảo cung ứng xăng dầu cho thị trường trong nước, trong đó chú trọng công tác kiểm tra giám sát chặt chẽ việc bán xăng dầu của các cửa hàng bán lẻ

xăng dầu trên địa bàn bảo đảm không gián đoạn; xử lý nghiêm các cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên địa bàn tỉnh không tuân thủ quy định về niêm yết giá và bán đúng giá niêm yết, thời gian đăng ký bán xăng dầu.

Tiếp tục triển khai Chương trình hỗ trợ đầu tư phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021- 2025; Chương trình bình ổn giá một số mặt hàng thiết yếu năm 2021-2022, phục vụ Tết Nguyên đán năm 2022 và ứng phó với các diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19 và Kế hoạch phát triển ngành công nghiệp hỗ trợ (CNHT) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2022, cụ thể: tổ chức Hội thảo triển khai chính sách ngành CNHT; tổ chức liên kết hợp tác, trao đổi kinh nghiệm, giải pháp phát triển CNHT với các tỉnh, thành phố hướng dẫn doanh nghiệp ngành CNHT trên địa bàn tỉnh thực hiện hồ sơ thụ hưởng chính sách ưu đãi của Trung ương và địa phương...

#### 7. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp đối với các chính sách về việc làm, an toàn lao động, các chính sách đối với người có công, chính sách giảm nghèo và chính sách bảo trợ xã hội. Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh xây dựng và triển khai Chương trình quốc gia về an toàn vệ sinh lao động của tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2025 theo chỉ đạo của Chính phủ tại Chương trình kèm theo Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 16/2/2022.

#### 8. Cục Hải quan Đồng Nai:

Tiếp tục triển khai hiệu quả, đồng bộ, thống nhất các nhóm giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp khắc phục vượt qua khó khăn do dịch bệnh gây ra theo Kế hoạch số 28/KH-HQĐNa ngày 01/10/2021 của Cục Hải quan tỉnh Đồng Nai.

Rà soát, tổng hợp tất cả các vướng mắc phát sinh chưa được xử lý dứt điểm liên quan đến điều 28a Nghị định 18/2021/NĐ-CP, báo cáo tổng cục Hải quan để được hướng dẫn thực hiện thống nhất.

Xây dựng kế hoạch tổng thể các nội dung có liên quan đến triển khai cửa khẩu hàng không quốc tế Sân bay Long Thành.

#### 9. Cục Thuế tỉnh Đồng Nai:

Tiếp tục thực hiện công tác hỗ trợ người nộp thuế qua các hình thức tư vấn hỗ trợ bằng điện thoại, trực tiếp, văn bản theo đúng quy trình do Tổng cục Thuế ban hành.

Tiếp tục hướng dẫn giảm thuế theo Nghị định 15/2022/NĐ-CP quy định chính sách miễn, giảm thuế theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội.



Triển khai và đẩy mạnh sử dụng hóa đơn điện tử theo Thông tư 78/2021/TT-BTC về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14, Nghị định số 123/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ.

10. UBND các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa: chủ động nắm bắt thông tin về những khó khăn vướng mắc đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của các thành phần kinh tế tại địa phương để chủ động xử lý, hỗ trợ cộng đồng doanh nghiệp trong tình hình hiện nay. Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật đối với các doanh nghiệp tại địa phương.

Trên đây là nội dung tổng hợp kết quả thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp Quý I năm 2022, Sở Kế hoạch và Đầu tư kính báo cáo UBND tỉnh./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu: VT, QLN.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Đoàn Thị Ngọc Vân**